

Số: 46/2021/HNGĐ-ST

Phong Điền, ngày 16 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Xuân Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyền và bà Nguyễn Thị Hòa;

Căn cứ khoản 2 Điều 88 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 101/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/11/2020 về việc “xin ly hôn, giao quyền nuôi con” và yêu cầu bổ sung về việc “xác định cháu Nguyễn Đình T không phải là con của nguyên đơn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn C, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Cổ Bi, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Cổ Bi, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Ngô Thị T (mẹ của anh C), sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn Cổ Bi, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn C và chị Nguyễn Thị H;

2.2. Về con riêng: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đã cùng xác nhận: Cháu Nguyễn Đình T1, sinh ngày 02/5/2017 không phải là con chung của anh Nguyễn C và chị Nguyễn Thị H, mà cháu T1 là con riêng của chị H; Chị H có trách nhiệm nuôi dưỡng và giáo dục cháu T1 đến trưởng thành.

Anh C và chị H có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan quản lý hộ tịch để cải chính các giấy tờ có liên quan đến cha của cháu Nguyễn Đình T.

2.3. Về con chung: Các đương sự cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Đình T2, sinh ngày 01/11/2009 và Nguyễn Đình T3, sinh ngày 21/12/2012, hiện hai con đang ở cùng bố mẹ. Trên cơ sở nguyện vọng của con, các đương sự thỏa thuận giao cả hai con chung cho anh Nguyễn C trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày ban hành quyết định đến khi con đủ 18 tuổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.4. Về cấp dưỡng, các đương sự thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi cháu một tháng là 100.000.đ (một trăm nghìn đồng) kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Trường hợp chị H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về yêu cầu chia tài sản chung: Đã được đình chỉ trước khi đưa vụ án ra xét xử do nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi liên quan đã đồng thuận rút yêu cầu chia tài sản chung. Về nợ chung: không có yêu cầu nên không đề cập.

4. Về án phí sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận:

- Anh Nguyễn C phải nộp án phí ly hôn là 300.000.đ và án phí yêu cầu xác định con riêng là 300.000.đ. Anh C đã nộp tạm ứng án phí 6.800.000.đ theo 02 phiếu thu số 0000994 ngày 10/11/2020 và số 0001072 ngày 24/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền nên được khấu trừ. Anh C được trả lại số tiền còn thừa là 6.200.000.đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

- Chị H phải nộp án phí cấp dưỡng là 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- UBND xã P;
- Công chức hộ tịch xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Xuân Đàm

